

MEDION®

Hướng dẫn sử dụng



**Máy làm sữa hạt
MEDION® MD 19725**

Mục lục

1.	Đôi điều về sách hướng dẫn sử dụng	5
1.1.	Giải thích các ký hiệu	5
2.	Mục đích sử dụng	7
3.	Chỉ dẫn an toàn	7
4.	Phạm vi cung cấp	13
5.	Giới thiệu các bộ phận	14
5.1.	Bảng điều khiển	15
5.2.	Phụ kiện	16
6.	Cài đặt máy	17
6.1.	Chuẩn bị máy	17
6.2.	Kết nối điện	17
6.3.	Cài đặt giờ	18
6.4.	Đổ nước sạch vào máy	18
6.5.	Cho nguyên liệu vào máy	18
6.6.	Chọn chương trình (Menu).....	18
6.7.	Chọn dung tích nấu (Capacity)	18
6.8.	Khởi động/hủy chương trình (Start/Cancel) .	19
6.9.	Hẹn giờ (Timer)	19
6.10.	Điều chỉnh tốc độ xay (Speed)	19
7.	Cách sử dụng máy làm sữa hạt	20
7.1.	Chương trình Quicksup (nấu súp nhanh).....	20
7.2.	Chương trình Thickdrink (làm sữa hạt), Almondmilk (sữa hạnh nhân), Thicksoup (nấu súp chậm và Paste (nước sốt rau củ)	20
7.3.	Chương trình Sterilize (tiệt trùng)	21
7.4.	Chương trình Juice (sinh tố)	21
7.5.	Chương trình Milkshake (sữa lắc)	21
7.6.	Chương trình Clean (vệ sinh)	22
8.	Vệ sinh	22
8.1.	Chức năng vệ sinh tự động	23
8.2.	Vệ sinh	23
8.3.	Tẩy cặn	24
9.	Ng íng hoạt động	24
10.	Khắc phục sự cố	25
10.1.	Các mã lỗi	27
11.	Thải bỏ máy cũ	29
12.	Thông số kỹ thuật	30
13.	Tiêu chuẩn đáp ứng	30
14.	Thông tin về dịch vụ hỗ trợ khách hàng.....	31

1. Đòi điều về sách hướng dẫn sử dụng:



Cảm ơn bạn đã tin tưởng lựa chọn sản phẩm của chúng tôi. Chúng tôi hy vọng bạn sẽ thích thú khi sử dụng thiết bị này. Đọc kỹ các chỉ dẫn an toàn trước khi vận hành.

Chú ý đến các cảnh báo trên thiết bị và trong sách hướng dẫn sử dụng.

Cất giữ sách hướng dẫn sử dụng ở nơi thuận tiện để có thể tham khảo khi cần. Đảm bảo cung cấp cả sách hướng dẫn này khi chuyển máy cho người dùng khác bởi sách là một phần không thể thiếu của thiết bị giúp sử dụng thiết bị đúng cách và an toàn.

1.1. Giải thích các ký hiệu:

Nếu phần nào trong sách hướng dẫn được đánh dấu với một trong ký hiệu sau thì phải đọc kỹ nội dung mô tả trong phần này nhằm tránh được rủi ro có thể xảy ra.



NGUY HIỂM!

Cảnh báo mối nguy hiểm đến tính mạng!



CẢNH BÁO!

Cảnh báo mối nguy hiểm đến tính mạng và/ hoặc thương tích nghiêm trọng!



KHUYẾN CÁO !

Cảnh báo có thể bị thương mức độ trung bình và nhẹ.



CẢNH BÁO !

Cảnh báo nguy D Ì điện giật!



CẢNH BÁO!

Cảnh báo N J nguy hiểm U ! các bề mặt nóng!



CẢNH BÁO !

Cảnh báo N J nguy hiểm U ! các cạnh sắc nhọn!



KHUYẾN CÁO !

Thực hiện theo chỉ dẫn nhằm tránh hư hại N È Z!



LƯU Ý !

Thông tin trợ giúp về cách sử dụng thiết bị!



LƯU Ý !

Thực hiện theo các chỉ dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng!

- Dấu chấm/thông tin về các sự kiện trong khi vận hành
- ▶ Các chỉ dẫn cần thực hiện



Các sản phẩm được đánh dấu với ký hiệu này có nghĩa đáp ứng các yêu cầu của Chỉ thị EC.



Ký hiệu tiếp đất bảo vệ (đối với bảo vệ cấp I)

Thiết bị điện thuộc bảo vệ cấp I là thiết bị điện có mức độ cách điện cơ bản tối thiểu và có phích cắm thiết bị có tiếp xúc bảo vệ hoặc cáp nối cố định với dây dẫn bảo vệ. Các thiết bị điện thuộc bảo vệ cấp I có thể có các bộ phận có cách điện kép hoặc cách điện tăng cường hoặc các bộ phận được làm việc với điện áp an toàn cực thấp.

2. Mục đích sử dụng:

Máy làm sữa hạt đa năng có chức năng xay O ptMục phẩm với số lượng gia đình thông thường.

Thiết bị chỉ được sử dụng cho mục đích cá nhân và không sử dụng cho mục đích công nghiệp / thương mại.

Vui lòng lưu ý rằng chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp sử dụng không đúng cách:

- Không sửa đổi máy mà không có sự chấp thuận của chúng tôi.
- Chỉ sử dụng các phụ tùng và phụ kiện chính hãng hoặc được chúng tôi chấp thuận.
- Quan sát tất cả thông tin trong sách hướng dẫn sử dụng này, đặc biệt là các chỉ dẫn an toàn. Các sử dụng W J mục đích khác sẽ được coi như không đúng cách và có thể gây thương tích cá nhân hoặc làm hư hại tài sản.

3. Chỉ dẫn an toàn:



KHUYẾN CÁO !

Đề phòng thương tích!

Đề phòng xảy ra thương tích đối với những người bị suy giảm khả năng nhận thức, giác quan hoặc thể chất (như những người thiếu năng, người già) hoặc những người không có kinh nghiệm và kiến thức (như trẻ nhỏ).

Thiết bị này không dành mục đích sử dụng bởi trẻ nhỏ. Thiết bị và dây cáp đầu nối của nó phải được giữ cách xa trẻ em. Những người bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc nhận thức hoặc người không có kinh nghiệm và / hoặc kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu họ đã được giám sát hoặc được hướng dẫn cách sử dụng thiết bị an toàn và nắm được những nguy hiểm liên quan.

- Không cho trẻ nhỏ nghịch thiết bị.

-
- Thiết bị phải luôn được ngắt kết nối với nguồn điện nếu không được giám sát và Nối đất lắp đặt, tháo dỡ hoặc vệ sinh.
 - Không vận hành máy với bộ hẹn giờ ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa.



NGUY HIỂM!

Để phòng ngạt thở!

Để phòng ngạt thở nếu chẳng may bị nuốt hoặc hít phải các bộ phận hoặc chi tiết nhỏ.

- Cất giữ các màng bọc và các bộ phận nhỏ tháo rời được tránh xa trẻ em.
- Không để trẻ em chơi với vật liệu đóng gói thiết bị.



KHUYẾN CÁO!

Để phòng điện giật!

Không nhúng ngập máy vào nước hoặc chất lỏng khác hoặc để dưới vòi nước chảy bởi có thể gây điện giật khi sử dụng máy.

- Rút phích cắm nguồn của thiết bị khỏi ổ điện khi:
 - vệ sinh máy,
 - không sử dụng máy trong thời gian dài.
- Luôn kéo phích cắm, không kéo từ dây khi rút dây nguồn khỏi ổ điện.
- Không để nước nhỏ giọt hoặc phun vào thiết bị
- Không dùng thiết bị ở ngoài trời.



KHUYẾN CÁO!

Để phòng điện giật!

Để phòng điện giật từ các bộ phận mang điện.

- Chỉ kết nối thiết bị với ổ cắm được lắp đặt đúng cách. Điện áp nguồn phải phù hợp với dữ liệu kỹ thuật của thiết bị.

- Ổ điện phải ở nơi dễ tiếp cận phòng trường hợp cần nhanh chóng ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện.
- Không dùng dây kéo dài.
- Trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên và sau mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra thiết bị và dây nguồn xem có hư hỏng gì không.
- Không vận hành thiết bị nếu thiết bị hoặc cáp nguồn bị hỏng.
- Nếu phát hiện có hư hỏng do quá trình vận chuyển, hãy liên hệ O H B Z với bộ phận dịch vụ.
- Trong mọi trường hợp, bạn không được tự mình thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với thiết bị hoặc tự mở và / hoặc sửa chữa D E D bộ phận của thiết bị.
- Chỉ thực hiện sửa chữa dây nguồn bởi C Q I O chuyên m có đủ trình độ hoặc liên hệ với U S V O H ịch vụ N D E D I I E O H.
- Đảm bảo dây nguồn không chạm vào bất kỳ bộ phận nóng nào của thiết bị hoặc các nguồn nhiệt khác.
- Dây nguồn không được tiếp xúc với các lưỡi dao trong khi vận hành.
- Không mở vỏ máy hoặc đưa vật lạ vào bên trong vỏ máy.
- Đảm bảo dây nguồn an toàn - không dùng dây kéo dài.
- Trước khi vệ sinh và bảo dưỡng cũng như trước khi lắp đặt và tháo các phụ kiện, hãy rút phích nguồn của máy khỏi ổ điện.



KHUYẾN CÁO !

Đề phòng thương tích!

Chạm vào các bộ phận chuyển động và các bộ phận có cạnh sắc có thể H Ể T tay.

- Tránh tiếp xúc với các bộ phận đang chuyển động.
- Không mở nắp L I P C B H Y B Z trước khi hoàn toàn.

■ Giữ cho tóc, quần áo, tay và dao kéo, thìa gỗ, v.v ... cách xa máy trong khi máy đang chạy để tránh bị thương hoặc làm hư hỏng tài sản.

■ Chỉ T " E O H thiết bị với nắp L I P B O H Y B Z ê Í được đóng

■ Luôn tháo các phụ kiện khỏi máy trước khi vệ sinh máy.



KHUYẾN CÁO !

Để phòng cháy!

Đảm bảo thiết bị không tiếp xúc với bất kỳ vật nào khác trong quá trình hoạt động. Đặt máy W U S Ó T B I D I P ở không gian ở Y V O H R V B O I N È Z và D ý p trên. Đặc biệt, không đặt gần các vật liệu dễ bắt lửa (như rèm, màn, giấy,...).

■ Khi thiết bị đang hoạt động, không đặt thiết bị bên dưới tủ tường hoặc các vật khác mà có thể gây cản trở việc thoát hơi nước lên trên.

■ Không che phủ thiết bị.

■ Không đặt bất kỳ vật nào lên thiết bị.

■ Không để thiết bị ở môi trường khắc nghiệt, như những nơi sau:

- có độ ẩm cao,
- nhiệt độ cực cao hoặc quá thấp,
- có ánh sáng mặt trời trực tiếp,
- ngọn lửa trần.



KHUYẾN CÁO!

Để phòng thương tích!

Sử dụng thực phẩm nóng trên 80 °C có thể bị bỏng.

■ Không D I P chất lỏng/thực phẩm nóng hoặc đang sôi W È P L I P B O H Y B Z D B N È Z

■ Luôn để thực phẩm nguội hẳn trước khi cho vào trong LIPBOH YBZ.

■ Không DIP OHVZĐO MJ V W Ế P quá đầy LIPBOH



KHUYẾN CÁO !

Đề phòng thương tích!

Thiết bị này trở nên khá nóng khi hấp thực phẩm hoặc khi sử dụng chức năng tiệt trùng. Hơi bốc lên và các bề mặt nóng có thể gây thương tích.

- Không di chuyển khối động cơ D Û O nóng mà hãy để thiết bị nguội hẳn trước.
- Không chạm vào tay cầm và các điều khiển của máy trong khi đang vận hành. Nên dùng gang tay.
- Không để thiết bị không được giám sát trong quá trình hoạt động.
- Không di chuyển máy trong khi máy đang hoạt động.
- Nếu bạn tháo các nắp và C Ồ Đ Ị Ệ Ụ thủy tinh trong khi hoặc sau khi nấu, hãy lưu ý rằng hơi n Ø O H sẽ bốc lên. Không tiếp xúc với hơi nước đó.
- Không để đầu của bạn trực tiếp qua thiết bị.
- Không dùng thiết bị ở môi trường có hơi dễ cháy nổ.
- Chỉ đổ đầy nước vào bình chứa nước, không bao giờ cho các chất lỏng khác (ngoại lệ: khi tẩy cặn). Không thêm bất kỳ gia vị nào (ví dụ như muối) vào nước.
- Không bao giờ sử dụng thiết bị mà không có nước trong bình chứa nước. Với thời gian nấu lâu hơn, hãy đảm bảo rằng có đủ nước trong bình thường xuyên.
- Không đổ quá đầy bình chứa nước. Lưu ý vạch dấu trên két nước.



KHUYẾN CÁO !

Để phòng hư hại máy!

Thiết bị có thể bị hỏng nếu sử dụng không đúng cách.

- Không dùng chức năng pha trộn mà không có nguyên liệu bên trong máy.
- Không để dây nguồn bị thắt nút hoặc quấn xung quanh máy. Dây cáp phải được gỡ ra hoàn toàn khi vận hành máy.
- Đặt máy trên bề mặt bằng phẳng và chắc chắn.
- Không đặt máy ở mép bàn vì máy có thể bị lật và rơi xuống đất.
- Rút phích cắm điện ra khi có sấm sét.
- Để thiết bị nghỉ khoảng 15 phút trước khi sử dụng tiếp.
- Nếu bộ dao bị kẹt trong khi vận hành, hãy rút phích cắm điện ra và tìm nguyên nhân và xử lý (xem phần "8.2.1. Làm trống buồng trộn" ở trang 23).
- Không chế biến thực phẩm đông lạnh bằng bộ dao của máy.
- Không chế biến các nguyên liệu giàu chất xơ (ví dụ như xoài) bằng bộ dao.
- Không chế biến đường kính hoặc các loại thực phẩm tương tự bằng bộ dao.
- Không chế biến thực phẩm cứng (ví dụ như các loại hạt hoặc hạt cà phê) bằng bộ dao.

4. Phạm vi cung cấp:



NGUY HIỂM!

Đề phòng ngạt thở!

Đề phòng trường hợp bị ngạt thở nếu chẳng may nuốt hoặc hít phải các bộ phận hoặc chi tiết nhỏ.

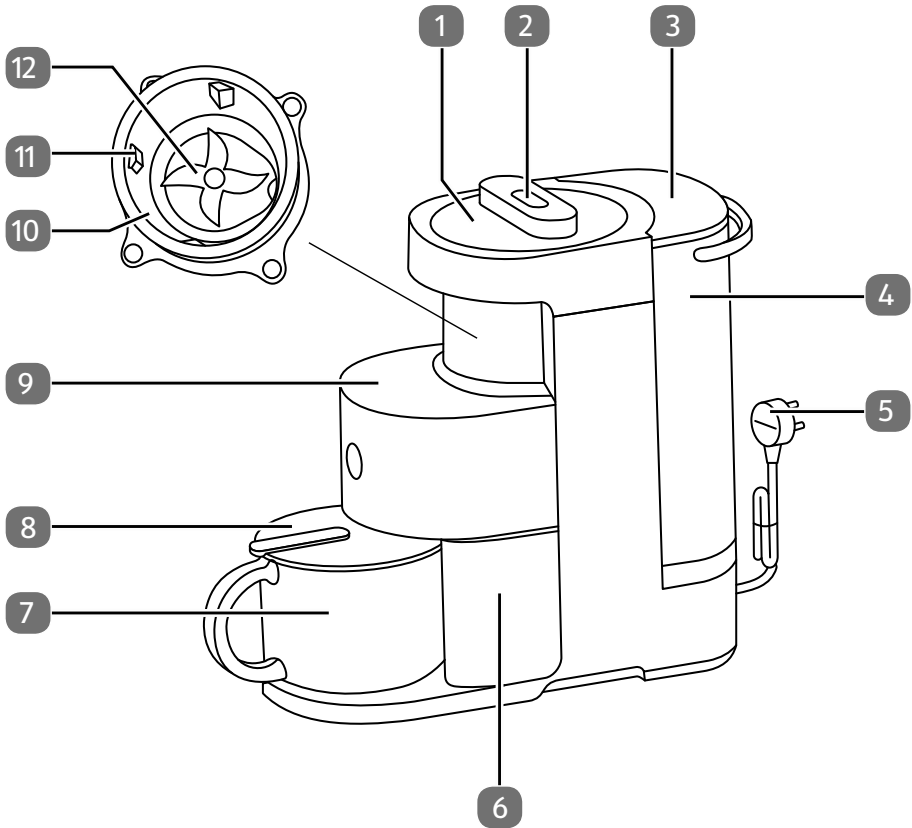
- Cất giữ màng bọc đóng gói cách xa trẻ em.
- Không để trẻ chơi với vật liệu đóng gói.

► Kiểm tra đầy đủ bộ phận như trong phạm vi cung cấp khi nhận hàng và thông báo cho chúng tôi nếu thiếu bộ phận nào trong vòng 14 ngày.

Máy làm sữa hạt của bạn gồm các bộ phận sau:

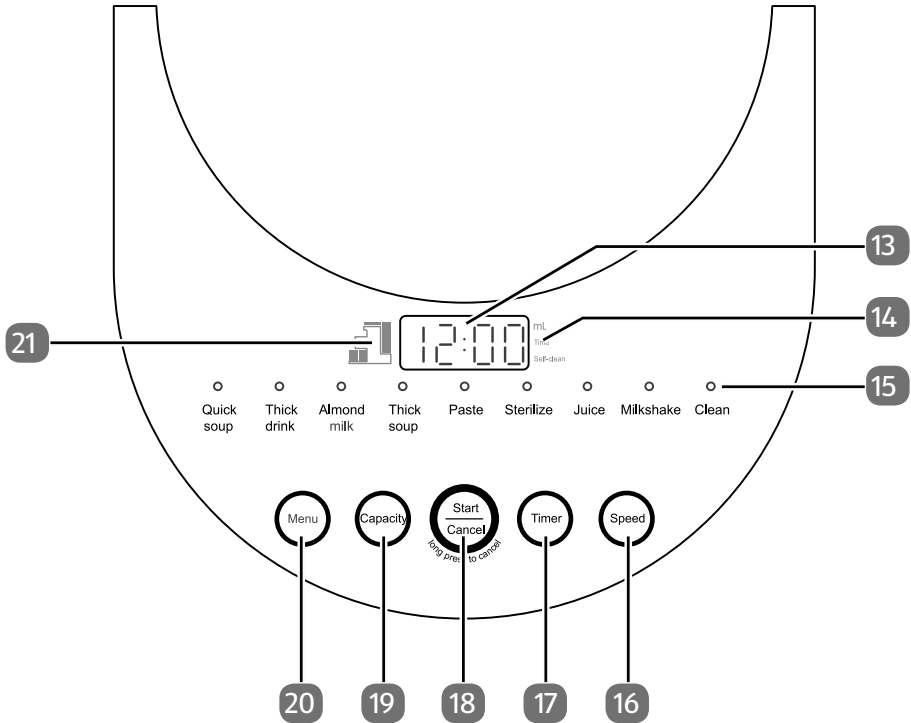
- 1 Bình thủy tinh
- 1 Nắp bình thủy tinh
- 1 Bình chứa nước thải
- 1 Nắp buồng trộn có lỗ thoát hơi nước
- 1 Bình D I B nước
- 1 Nắp bình D I B nước
- 1 Cốc đong
- 1 Bàn chải vệ sinh
- 1 Sách hướng dẫn sử dụng

5. Giới thiệu các bộ phận:



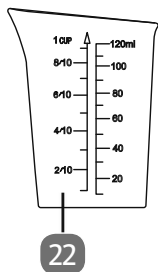
- 1) Nắp bung trộn có cảm biến chống tràn (bên trong)
- 2) Lỗ thoát hơi
- 3) Nắp bình nước
- 4) Bình nước
- 5) Dây nguồn cùng phích cắm
- 6) Bình chứa nước thải
- 7) Bình thủy tinh
- 8) Nắp bình thủy tinh
- 9) Bảng điều khiển
- 10) Không gian xay
- 11) Lỗ nước vào
- 12) Bộ dao

5.1. Bảng điều khiển:



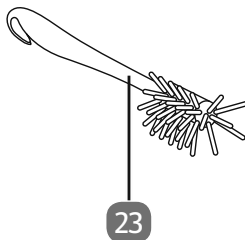
- | | | |
|-----|------------------|--|
| 13) | Màn hiển thị | Chỉ báo giờ/thời gian nấu/dung tích nấu |
| 14) | Hiển thị phụ 1 | Chỉ báo đơn vị được hiển thị trên màn hình (ví dụ: mL) |
| 15) | LED trạng thái | Chỉ báo chương trình được chọn |
| 16) | Nút 4 Q F F E | Đặt tốc độ xay |
| 17) | Nút 5 J N F S | Cài đặt hẹn giờ |
| 18) | Nút Start/Cancel | Để khởi động/hủy chương trình |
| 19) | Nút Capacity | Đặt dung tích nấu |
| 20) | Nút Menu | Chọn chương trình |
| 21) | Hiển thị phụ 2 | Hiển thị điểm lỗi (ví dụ như thiếu nắp khoang xay) |

5.2. Phụ kiện:



22) Cốc đong

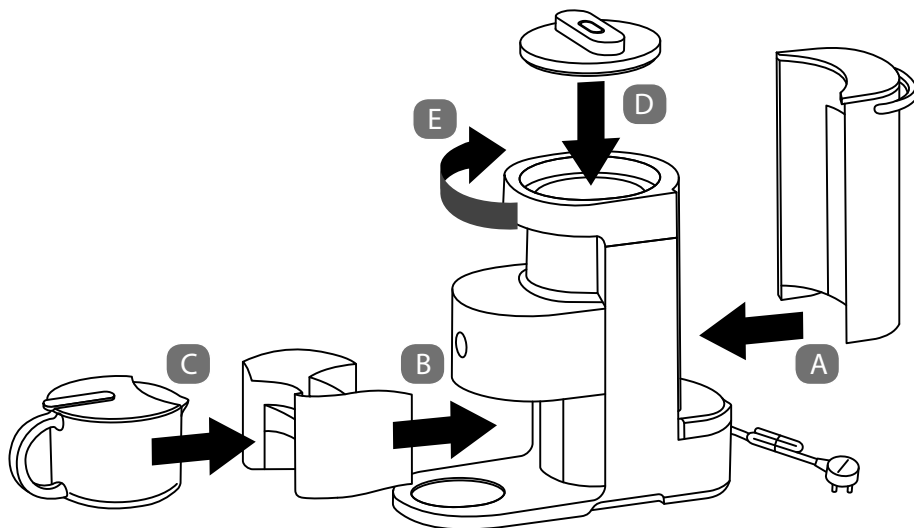
23) Chổi vệ sinh



6. Cài đặt máy:

6.1. Chuẩn bị máy:

- ▶ Tháo dỡ tất cả bao bì đóng gói.
- ▶ Trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên và sau mỗi lần sử dụng máy, hãy vệ sinh tất cả phụ kiện.
- ▶ Để khô tất cả bộ phận.
- ▶ Đặt máy lên bề mặt bằng phẳng, không bị trơn trượt.



- ▶ Lắp bình nước vào máy (A).
- ▶ Lắp bình chứa nước thải vào máy (B).
- ▶ Lắp bình thủy tinh cùng nắp của nó vào máy (C)
- ▶ Đặt nắp khoang xay vào (D).
- ▶ Xoay theo chiều mũi tên để đóng nắp khoang xay (E).

6.2. Kết nối máy W J O H V O ê J O

` Kết nối thiết bị với ổ điện được lắp đặt đúng cách.

Máy bây giờ đã sẵn sàng sử dụng.

6.3. Cài đặt giờ:

- ▶ Ấn đồng thời cả hai nút **Menu** và nút **Start/Cancel** trong 2 giây. Màn hình thị sẽ chỉ báo --:--. Bây giờ bạn có thể cài đặt giờ hiện tại cho máy.
- ▶ Ấn nút **Menu** để tăng thời gian 1 giờ với mỗi lần ấn.
- ▶ Ấn nút **Capacity** để giảm thời gian 1 giờ với mỗi lần ấn.
- ▶ Ấn nút **Timer** để tăng thời gian 1 phút với mỗi lần ấn.
- ▶ Ấn nút **Speed** để giảm giảm thời gian 1 phút với mỗi lần ấn
- ▶ Ấn nút **Start/Cancel** để lưu giờ đã điều chỉnh.

6.4. Đổ nước vào bình:

- ` Mở nắp bình nước.
- ` Đổ nước sạch vào bình nước cho tới vạch MAX.



Sử dụng nước lọc hoặc nước có hàm lượng khoáng thấp để giảm hình thành cặn vôi.

- ▶ Đóng nắp lại cho bình nước.

6.5. Cho nguyên liệu vào N È Z:

- ` Mở nắp khoang xay.
- ` Cho Đ È Đ O H V Z Đ O M J V vào khoang xay.



\$ È Đ O H V Z Đ O M J V theo công thức phải được cắt thành miếng nhỏ trước khi cho vào trong khoang xay.

- ▶ Đóng nắp khoang xay.

6.6. Chọn chương trình (Menu)

- ▶ Nhấn nút **Menu** cho đến khi đèn LED trạng thái của chương trình muốn chọn sáng lên, ví dụ chương trình "Quicksoup" (nấu súp nhanh).

6.7. Đặt dung tích (Capacity)

- ` Ấn nút **Capacity** để chọn E V O H U Ó D I O p V U I F P â N V O



Tùy theo chương trình đã chọn mà dung tích O p V hay giảm 100 mL

Một số chương trình đã cài sẵn dung tích O Đ O không thể điều chỉnh được.

6.8. Khởi động/hủy chương trình (Start/Cancel)

6.8.1. Khởi động chương trình:

▶ Ấn nút **Start/Cancel** để khởi động chương trình.

6.8.2. Hủy chương trình:

▶ Ấn giữ nút **Start/Cancel** để hủy chương trình.

6.9. Cài đặt hẹn giờ (Timer):

▶ Đổ nước vào bình nước.

▶ Đóng nắp bình nước.

▶ Cắt nguyên liệu thành các miếng nhỏ và cho vào khoang xay.


▶ Đóng nắp khoang xay.

▶ Nhấn nút **Menu** để chọn chương trình theo ý muốn (xem phần 7. Cách sử dụng máy làm sữa hạt" ở trang 20.



Chức năng hẹn giờ chỉ sẵn có dành cho các chương trình có chức năng làm nóng. Còn với các chương trình không có chức năng làm nóng (như làm sinh tố) thì không thể khởi động với chức năng hẹn giờ.

▫ Ấn nút **Capacity** để chọn dung tích mong muốn.

▫ Ấn nút **Timer** để chọn  **JHB Q** để thúc chương trình theo ý muốn



Mỗi lần ấn nút **Timer** sẽ tăng thêm 15 phút.

▫ Ấn nút **Start/Cancel** để khởi động chức năng hẹn giờ.

▫ Ấn giữ nút **Start/Cancel** để  Z thời gian hẹn giờ hiện tại.

6.10. Cài đặt tốc độ (Speed)

▶ Ấn nút **Speed** để đặt tốc độ xay của dao.



Tốc độ được chia thành các mức độ sau: L, 1-9, H và A (từ thấp tới cao).

7. Cách sử dụng máy làm sữa hạt:

7.1. Chương trình nấu súp nhanh (Quick soup):

- ▶ Đổ nước vào bình nước.
- ▶ Đóng nắp bình nước.
- ▶ Cắt nguyên liệu thành các miếng nhỏ và cho vào khoang xay.
 - ◊ Đóng nắp khoang xay.
 - ◊ Đặt bình chứa nước thải vào bên dưới khoang xay.
 - ◊ Nhấn nút **Menu** cho đến khi LED trạng thái của chương trình „Quicksoup“ sáng lên. Dung tích 300 mL sẽ chỉ báo trên màn hiển thị.
 - ◊ Nhấn nút **Capacity** để điều chỉnh dung tích 0 p V yêu cầu.



Mỗi lần ấn nút **Capacity** sẽ tăng 100 mL.
Có thể đặt tối đa 600 mL.

- ▶ Ấn nút **Start/Cancel** để bắt đầu nấu súp.

7.2. Chương trình Thickdrink (sữa hạt), Almondmilk (sữa hạnh nhân), Thicksoup (nấu súp ê N ê D) và Paste (nước sốt S B V D)

- ◊ Đổ nước vào bình nước.
 - ◊ Đóng nắp bình nước.
 - ◊ Cắt nguyên liệu thành các miếng nhỏ và cho vào khoang xay.
 - ◊ Đóng nắp khoang Y B Z
 - ◊ Đặt bình chứa nước thải bên dưới khoang xay.
 - ◊ Ấn nút **Menu** nhiều lần cho đến khi đèn LED tương ứng với chương trình N V O D I O sáng (ví dụ chương trình Thickdrink).
- Màn hiển thị sẽ chỉ báo dung tích 300 mL.
- ◊ Nhấn nút **Capacity** để điều chỉnh dung tích theo ý muốn.



Mỗi lần ấn nút **Capacity** sẽ tăng 100 mL dung tích.
Có thể cài đặt tối đa 1000 mL.

- ▶ Nhấn nút **Start/Cancel** để bắt đầu chương trình.

7.6. Chương trình Clean (vệ sinh):

- ↳ Đổ nước vào bình nước.
- ↳ Đóng nắp của bình nước.
- ↳ Đóng nắp của khoang xay.
- ↳ Đặt bình chứa nước thải bên dưới khoang xay.
- ↳ Ấn nút **Menu** cho đến khi đèn LED „Clean“ sáng.

Màn hiển thị sẽ chỉ báo thời gian vệ sinh 8 phút.

- ↳ Ấn nút **Start/Cancel** để bắt đầu chương trình vệ sinh.



Chương trình vệ sinh sẽ tự động kết thúc sau 8 phút.

8. Vệ sinh máy:



KHUYẾN CÁO !

Để phòng điện giật!

Không nhúng ngập máy vào trong nước hoặc chất lỏng khác hoặc để dưới vòi nước chảy bởi có thể dẫn tới điện giật khi sử dụng lại.

- Rút phích nguồn của thiết bị khỏi ổ điện khi thực hiện vệ sinh máy.



KHUYẾN CÁO !

Để phòng hư hại máy!

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng các bề mặt nhạy cảm.

- Không sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa hoặc vật sắc nhọn hoặc có tính bào mòn nào để làm sạch các phụ kiện hoặc vỏ máy. \$ I Tử dụng chất tẩy rửa dịu nhẹ như nước rửa bát và khăn mềm.

8.1. Chức năng vệ sinh tự động:

Sau khi kết thúc một chương trình, thiết bị sẽ khởi động chế độ vệ sinh tự động.



KHUYẾN CÁO!

Đề phòng hỏng máy!

Chất lỏng rò rỉ có thể gây hỏng các bề mặt nhạy cảm.

- Không tháo bình chứa nước thải ra khỏi máy.

▶ Đổ hết nước thải khỏi bình chứa nước thải sau khi kết thúc chế độ vệ sinh tự động.

8.2. Vệ sinh:

- ▶ Để máy nguội hẳn trước khi làm vệ sinh.
- ▶ Vệ sinh máy sau mỗi lần sử dụng.

8.2.1. Làm rỗng khoang xay:

Sử dụng quá nhiều nguyên liệu hoặc khi mất điện có thể làm gián đoạn chương trình nấu sau khi nước đã vào khoang xay. Thực hiện các bước sau nếu muốn làm rỗng khoang xay:

- ▶ Ấn nút **Speed** để cắt nhỏ nguyên liệu. Nguyên liệu sẽ được chuyển xuống bình chứa nước thải. Sau đó máy sẽ khởi động chương trình vệ sinh tự động (tham khảo phần 8.1 "Chức năng vệ sinh tự động" ở trên).
- ▶ Đổ phần nước thải đi sau khi kết thúc chế độ vệ sinh tự động.

8.2.2. Vệ sinh khoang xay:

- ▶ Cho nước vào bình nước.
- ▶ Đóng nắp bình nước.
- ▶ Đóng nắp khoang xay.
- ▶ Đặt bình chứa nước thải bên dưới khoang xay.
- ▶ Nhấn nút **Menu** nhiều lần cho đến khi LED ứng với chức năng „Clean“ sáng. Màn hiển thị sẽ chỉ báo thời gian vệ sinh 8 phút.
- ▶ Ấn nút **Start/Cancel** để khởi động chương trình vệ sinh.

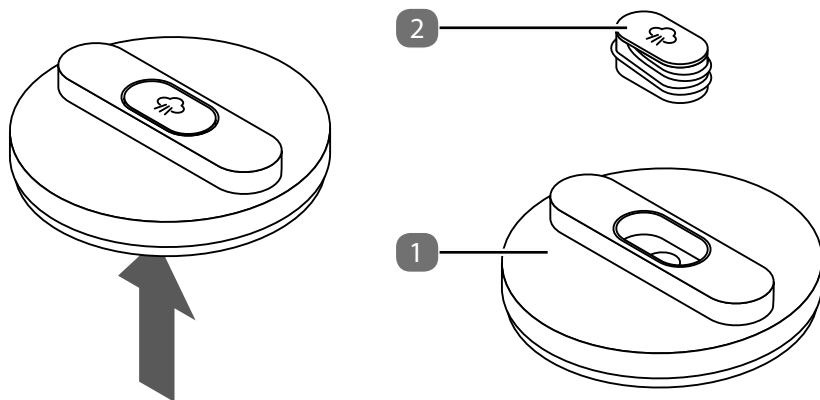


Chương trình vệ sinh sẽ tự động kết thúc sau 8 phút.

- ▶ Tháo bình chứa nước thải và đổ hết nước đi.
- ▶ Dùng khăn mềm ẩm để lau sạch bề mặt của máy.

8.2.3. Vệ sinh nắp của khoang xay:

- ▶ Dùng khăn mềm ẩm để vệ sinh cảm biến chống tràn ở bên trong nắp của khoang xay.
- ▶ Tháo lỗ thoát hơi (2) khỏi nắp của khoang xay (1).



- ▶ Vệ sinh nắp (1) và lỗ thoát hơi (2) bằng nước ấm và nước rửa bát.
- ▶ Để các bộ phận khô hẳn.

8.2.4. Vệ sinh các phụ kiện và bình chứa:

- ▶ Vệ sinh các phụ kiện và bình đựng bằng nước ấm và nước rửa bát. Có thể vệ sinh các phụ kiện trong máy rửa bát.
- ▶ Để các bộ phận khô hẳn.

8.3. Tẩy cặn:

Bạn nên thực hiện tẩy cặn cho máy sau khoảng 30 lần nấu.

- ▶ Cho chất tẩy vết trà (khoảng 8 gr) vào khoang xay.
- ▶ Khởi động chương trình vệ sinh (xem phần 7.6. "Chương trình vệ sinh") ở trang 22.

9. Ng Íng hoạt động:

Nếu không sử dụng máy trong thời gian dài, hãy rút phích nguồn khỏi ổ điện, làm rỗng bình nước và bảo quản máy ở nơi khô ráo.

10. Xử lý sự cố:

Máy làm sữa hạt được xuất xưởng trong tình trạng hoàn hảo. Nếu bạn gặp sự cố, trước tiên hãy thử tìm cách xử lý Online dưới đây. Nếu không được, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Máy không làm việc	Chưa đấu nối phích nguồn với ổ điện	Chỉ kết nối máy với ổ điện được lắp đặt đúng cách. Điện áp nguồn phải phù hợp với thông số kỹ thuật của máy.
	Lỗi màn hiển thị/các bộ phận điều khiển	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
	Máy ở chế độ standby	Ấn vào bảng điều khiển để thoát chế độ standby
Đèn điều khiển sáng, nhưng máy không hoạt động đúng.	Chưa chọn chương trình nào.	Chọn chương trình phù hợp.
	Bình nước rỗng hoặc chưa đổ đủ nước	Cho đủ nước vào bình nước.
	Lỗi cảm biến nhiệt hoặc cảm biến mực nước.	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
Khoang xay không lấy nước.	Bộ phận bơm nước bị lỗi	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
	Bộ lọc nước bị tắc.	Vệ sinh hoặc thay thế bộ lọc nước ở bên dưới của bình nước.
Động cơ không tắt	Có nước vào trong máy	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
Máy bị quá nhiệt	Cảm biến nhiệt bị lỗi	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Các nút không ứng đáp	Hệ thống chưa được reset hoàn toàn sau khi bị gián đoạn nguồn ngắn.	Tháo máy khỏi cấp nguồn trong 2 phút. Sau đó bật lại máy.
	Bộ phận điều khiển bị lỗi	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
Các nguyên liệu không được cắt nhỏ hoàn toàn	Cho quá nhiều hoặc quá ít nguyên liệu	Cho nguyên liệu theo đúng công thức
	Máy bị lỗi	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
	Chọn không đúng chương trình	Chọn đúng chương trình phù hợp với nguyên liệu sử dụng.
Máy bị tràn	Cho quá nhiều nguyên liệu	Cho nguyên liệu theo đúng công thức
	Máy bị lỗi	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
	Chọn không đúng chương trình	Chọn đúng chương trình phù hợp với nguyên liệu sử dụng.
Máy làm việc lâu hơn bình thường	Nhiệt độ nước quá thấp.	Cho nước nhiệt độ thường vào bình nước.
	Chọn sai chương trình	Chọn chương trình phù hợp với nguyên liệu sử dụng
Đồ uống không chảy vào bình chứa thủy tinh.	Bình thủy tinh không được đặt đúng vào máy	Đặt bình thủy tinh vào đúng vị trí trong máy
	Van đầu ra bị lỗi	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
Nước thải không chảy vào bình chứa nước thải	Bình chứa nước thải không được đặt đúng	Đặt bình chứa nước thải vào đúng vị trí.
	Van đầu ra bị lỗi	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
Có tiếng ồn bất thường	Vận hành máy tiêu chuẩn	Thi thoảng có tiếng ồn là điều bình thường.

Sự cố	Nguyên nhân	Cách xử lý
Gián đoạn nguồn điện	-	Sau khi bật nguồn, máy sẽ được reset. Các nguyên liệu trong khoang xay có thể được E á O H tiếp hoặc bỏ đi. Khởi động chương trình vệ sinh (tham khảo phần 7.6 "Chương trình vệ sinh" ở trang 22)
Hiển thị sai giờ	Máy chạy không bình thường	Cài đặt giờ (tham khảo phần 6.3 "Cài đặt giờ" ở trang 18)

10.1. Các mã lỗi:

Mã lỗi	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý	
E00	Cảm biến mực nước bị bẩn	Vệ sinh cảm biến mực nước	
E01	Không có tín hiệu về 0	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.	
E02	Nắp khoang xay chưa đóng	Kiểm tra đã đóng nắp cho khoang xay chưa và đóng lại nếu cần.	
E03/ E04	Tín hiệu điện áp không bình thường	Nguồn điện C ị U thường. Vui lòng đợi và thử lại	
E05	E051	Cảm biến nhiệt độ khoang xay bị vỡ	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
	E052	Cảm biến nhiệt độ của mâm nhiệt bị vỡ	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
E06	E061	Cảm biến nhiệt độ khoang xay bị ngắn mạch	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
	E062	Cảm biến nhiệt độ của mâm nhiệt bị ngắn mạch	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.

Mã lỗi		Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
E25		Lỗi van quay	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
E28		Lỗi bơm nước	Đổ nước vào bình nước
E29		Bình chứa nước thải đầy	Đổ hết nước đi và đặt lại bình chứa nước thải vào đúng vị trí
E33	E331	Vỏ động cơ bị hỏng	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.
	E332	Vỏ bơm nước bị hỏng	Liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.

11. Thải bỏ máy cũ:



BAO BÌ ĐÓNG GÓI:

Thiết bị của bạn được đóng gói để bảo vệ tránh hư hại khi vận chuyển. Bao bì đóng gói được làm từ các chất liệu có thể thải bỏ theo cách thân thiện với môi trường và có thể tái chế được.



THIẾT BỊ:

Các thiết bị cũ không được thải bỏ cùng với rác thải gia dụng thông thường. Theo Chỉ thị 2012/19/EU, thiết bị phải được thải bỏ đúng cách khi hết thời hạn sử dụng.

Các vật liệu có giá trị trong máy **O Đ O** được chế nhằm tránh ô nhiễm môi trường.

Hãy gửi máy cũ tới điểm thu gom đồ điện tử hoặc trung tâm tái chế thích hợp.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với công ty thải bỏ rác thải hoặc nhà quản lý ở địa phương bạn.

12. Thông số kỹ thuật:

Nguồn điện:	220–240 V ~50/60 Hz
Công suất tiêu thụ:	1200 W công suất nấu, 250 W công suất xay
Dung tích bình U I Z U J O I:	1000 ml
Dung tích Φ :V	300–1000 ml
Cấp bảo vệ:	I
Kích thước	41,1 x 18,4 x 39 cm

13. Tiêu chuẩn đáp ứng:



Medion AG xin công bố rằng thiết bị này đáp ứng các yêu cầu cơ bản của các tiêu chuẩn sau:

- Chỉ thị EMV 2014/30/EU
- Chỉ thị 2014/35/EU về điện áp thấp
- Chỉ dẫn 2009/125/EG về thiết kế sinh thái
- Chỉ thị RoHS 2011/65/EU.

14. Dịch vụ khách hàng:

Nếu thiết bị của bạn không hoạt động như mong muốn, vui lòng liên hệ ngay với trung tâm dịch vụ khách hàng của hãng. Dưới đây là một số cách thức để liên lạc:

- Trong cộng đồng dịch vụ của hãng, C ử O sẽ gặp được các người dùng khác và nhân viên của hãng, tại đây D Ề D bạn có thể trao đổi kinh nghiệm và kiến thức với nhau.
 ả B D I trang web D O H ê O H E D I W : community.medion.com.
- Ngoài ra, bạn có thể dùng mẫu liên M ẫu để chúng tôi tại địa chỉ trang web: www.medion.com/contact
- Đội ngũ hỗ trợ dịch vụ của chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ bạn qua đường dây nóng I P D R V B D O H E D I W .

Tại Đức	
Giờ làm việc	Các sản phẩm đa phương tiện (PC, Notebook, etc.)
Mo. - Fr.: 07:00 - 23:00 Sa. / So.: 10:00 - 18:00	☎ 0201 22099-111
	Đồ điện tử gia dụng
	☎ 0201 22099-222
	Điện thoại di động; máy tính bảng & smartphone:
☎ 0201 22099-333	
Địa chỉ U S V O H U É N dịch vụ khách hàng:	
MEDION AG 45092 Essen Đức	
Úc	
Giờ làm việc	Số điện thoại:
Mo. - Fr.: 08:00 - 21:00 Sa. / So.: 10:00 - 18:00	☎ 01 9287661
Địa chỉ trung tâm dịch vụ khách hàng:	
MEDION Service Center Franz-Fritsch-Str. 11 4600 Wels Úc	

Thụy Sĩ	
Giờ làm việc	Số điện thoại
Mo. - Fr.: 09:00 - 19:00	☎ 0848 - 33 33 32
Địa chỉ trung tâm dịch vụ khách hàng	
MEDION/LENOVO Service Center Ifangstrasse 6 8952 Schlieren Thụy Sĩ	
Bỉ	
Giờ làm việc	Số điện thoại
Mo. - Fr.: 09:00 - 19:00	☎ 02 - 200 61 98
Địa chỉ trung tâm dịch vụ khách hàng	
MEDION B.V. John F.Kennedylaan 16a 5981 XC Panningen Nederland	
Luxembourg	
Giờ mở cửa:	Số điện thoại
Mo. - Fr.: 09:00 - 19:00	☎ 34-20 808 664
Địa chỉ trung tâm dịch vụ khách hàng	
MEDION B.V. John F.Kennedylaan 16a 5981 XC Panningen Nederland	
Đức	



Hướng dẫn sử dụng này và các hướng dẫn vận hành khác sẵn có để tải xuống từ cổng dịch vụ tại địa chỉ: www.medion.com/de/service/start/.

Ngoài ra bạn có thể tìm U S P O H ở địa chỉ khác cho từng thiết bị khác nhau.

Hoặc bạn có thể scan mã QR này và tải hướng dẫn sử dụng xuống điện thoại di động của mình.

Úc



Hướng dẫn sử dụng này và các hướng dẫn vận hành khác sẵn có để tải xuống từ cổng dịch vụ tại địa chỉ: www.medion.com/at/service/start/.

Ngoài ra bạn có thể tìm U S P O H ổ đĩa hoặc phần mềm khác cho từng thiết bị khác nhau.

Hoặc bạn có thể scan mã QR này và tải hướng dẫn sử dụng xuống điện thoại di động của mình.

Thụy Sĩ



Hướng dẫn sử dụng này và các hướng dẫn vận hành khác sẵn có để tải xuống từ cổng dịch vụ tại địa chỉ: www.medion.com/ch/de/service/start/

Ngoài ra bạn có thể tìm U S P O H ổ đĩa hoặc phần mềm khác cho từng thiết bị khác nhau.

Hoặc bạn có thể scan mã QR này và tải hướng dẫn sử dụng xuống điện thoại di động của mình.

Bỉ



Hướng dẫn sử dụng này và các hướng dẫn vận hành khác sẵn có để tải xuống từ cổng dịch vụ tại địa chỉ: www.medion.com/be/nl/service/start/

Ngoài ra bạn có thể tìm U S P O H ổ đĩa hoặc phần mềm khác cho từng thiết bị khác nhau.

Hoặc bạn có thể scan mã QR này và tải hướng dẫn sử dụng xuống điện thoại di động của mình.

Luxemburg



Hướng dẫn sử dụng này và các hướng dẫn vận hành khác sẵn có để tải xuống từ cổng dịch vụ tại địa chỉ: www.medion.com/lu/de/service/start/

Ngoài ra bạn có thể tìm U S P O H ổ đĩa hoặc phần mềm khác cho từng thiết bị khác nhau.

Hoặc bạn có thể scan mã QR này và tải hướng dẫn sử dụng xuống điện thoại di động của mình.